

**BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY**  
**(06 tháng đầu năm 2020)**

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;  
- Sở Giao dịch Chứng khoán Tp. Hồ Chí Minh.

Tên công ty đại chúng: **Tổng công ty Cổ phần Vận tải Dầu khí.**

Địa chỉ trụ sở chính: Tầng 2, Tòa nhà PVFCCo, 34 Mạc Đĩnh Chi, P. Đa Kao, Q.1, TP.HCM.

Điện thoại: 39111301 Fax: 39111300.

Email: [info@pvtrans.com](mailto:info@pvtrans.com)

Vốn điều lệ: 2.814.432.940.000 VNĐ.

Mã chứng khoán : PVT.

**I. HOẠT ĐỘNG CỦA ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG**

Ngày 25/6/2020, Tổng công ty Cổ phần Vận tải Dầu khí đã tổ chức cuộc họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2020 đúng thời hạn theo quy định. Trình tự, thủ tục tổ chức và thẩm quyền ban hành Nghị quyết của Đại hội tuân thủ đúng theo quy định của Pháp luật và Điều lệ Tổng công ty.

Kết quả, ĐHĐCĐ thường niên năm 2020 đã thông qua Nghị quyết số 01/NQ-VTDK-ĐHĐCĐ ngày 25/6/2020 về các nội dung sau:

1. Báo cáo hoạt động năm 2019 và kế hoạch hoạt động năm 2020 của Hội đồng quản trị.
2. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh và báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2019.
3. Báo cáo thẩm định Báo cáo tài chính năm 2019. Báo cáo hoạt động năm 2019 và kế hoạch hoạt động năm 2020 của Ban kiểm soát.
4. Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2020 và ủy quyền cho Hội đồng Quản trị phê duyệt việc điều chỉnh kế hoạch phù hợp với tình hình sản xuất kinh doanh thực tế của Tổng công ty.
5. Phương án phân phối lợi nhuận và trích lập các quỹ năm 2019.
6. Lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập để kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2020.
7. Thù lao của thành viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát năm 2019 và Kế hoạch thù lao năm 2020.

8. Miễn nhiệm chức danh thành viên Hội đồng Quản trị đối với ông Đào Mạnh Tiến.

9. Tờ trình về phương án phát hành cổ phiếu để trả cổ tức của PVTrans năm 2019, với nội dung chính như sau:

- Phương án phát hành cổ phiếu để trả cổ tức từ nguồn lợi nhuận sau thuế chưa phân phối với tỷ lệ là 15% vốn điều lệ.

- Ủy quyền cho Hội đồng Quản trị thực hiện các công việc sau:

+ Thực hiện đăng ký chứng khoán niêm yết bổ sung tại Trung tâm lưu ký Chứng khoán Việt Nam (VSD); Thủ tục thay đổi niêm yết số cổ phiếu phát hành tại Sở Giao dịch Chứng khoán Tp.Hồ Chí Minh (HOSE) đối với số lượng cổ phần được phát hành.

+ Thực hiện việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ liên quan đến việc thay đổi vốn điều lệ năm 2020 và đăng ký lại giấy phép đăng ký kinh doanh theo quy định.

+ Thực hiện các thủ tục pháp lý cần thiết theo quy định của pháp luật và xử lý các vấn đề phát sinh có liên quan để hoàn tất việc phát hành cổ phiếu để trả cổ tức..

## II. HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

### 1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT):

Stt	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là Thành viên HĐQT	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
1	Ông Đoàn Văn Nhuộm	Chủ tịch HĐQT	5/3/2019	34	100%	
2	Ông Phạm Việt Anh	UV HĐQT	10/12/2010	34	100%	
3	Ông Mai Thế Toàn	UV HĐQT	14/5/2012	34	100%	
4	Ông Lê Mạnh Tuấn	UV HĐQT	14/5/2012	34	100%	
5	Ông Nguyễn Quốc Phương	UV HĐQT	13/5/2014	34	100%	Ủy quyền cho bà Nguyễn Linh Giang kể từ ngày 27/12/2018
6	Ông Phạm Anh Tuấn	UV HĐQT	5/4/2018	34	100%	

### 2. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Tổng Giám đốc

- Tham dự và có ý kiến trong các cuộc họp quan trọng của Ban điều hành về việc chuẩn bị các báo cáo đề xuất, các dự án trình HĐQT; triển khai thực hiện các nghị quyết, quyết định của HĐQT.



- Tham dự và có ý kiến trong các cuộc họp giao ban công tác định kỳ của Tổng công ty.

- Tham dự và có ý kiến trong các cuộc họp chuyên đề về xây dựng và giao kế hoạch sản xuất - kinh doanh, chính sách nhân viên, lương thưởng, xây dựng - hoàn thiện các quy trình quản lý chất lượng, an toàn hàng hải...

- Theo dõi và nắm bắt quá trình điều hành sản xuất - kinh doanh thông qua các văn bản, báo cáo của Ban điều hành gửi HĐQT, các báo cáo của bộ phận Kiểm toán nội bộ.

### 3. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị:

- Không có tiểu ban thuộc HĐQT.

### 4. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị

#### 4.1 Các Quyết định của HĐQT: 0

#### 4.2 Các Nghị quyết của Hội đồng quản trị Tổng công ty:

	Số hiệu	Ngày ban hành	Nội dung
1	01/NQ-VTDK-HĐQT	16/01/2020	Phê duyệt quyết toán dự án đầu tư tàu chở dầu sản phẩm/hóa chất trọng tải khoảng 20.000 DWT (tàu PVT Aurora) của Tổng công ty
2	02/NQ-VTDK-HĐQT	21/01/2020	Ký thỏa thuận điều chỉnh bổ sung các giao dịch thuộc hợp đồng hoán đổi ngoại tệ (SWAP) giữa Ngân hàng Citibank và Tổng công ty CP Vận tải Dầu khí
3	03/NQ-VTDK-HĐQT	21/02/2020	Xếp nhóm các đơn vị thành viên của Tổng công ty cổ phần Vận tải Dầu khí áp dụng từ năm 2020
4	04/NQ-VTDK-HĐQT	12/02/2020	Phê duyệt chủ trương chi lương, thưởng và xếp lương cho Người quản lý Tổng công ty, Trưởng Ban KTNB theo Quy chế lương mới
5	05/NQ-VTDK-HĐQT	12/02/2020	Phê duyệt chủ trương mở bảo lãnh thực hiện Hợp đồng vận chuyển dầu sản phẩm năm 2019-2020 với Tổng Công ty Dầu Việt Nam – CTCP (PVOIL)
6	06/NQ-VTDK-HĐQT	14/02/2020	Thông qua chủ trương đầu tư 01 tàu chở dầu sản phẩm/hóa chất trọng tải khoảng 13.000DWT của Công ty CP Vận tải Dầu khí Vũng tàu
7	07/NQ-VTDK-HĐQT	24/02/2020	Chốt danh sách cổ đông để tổ chức ĐHĐCĐ thường niên năm 2020
8	08/NQ-VTDK-HĐQT	24/02/2020	Thông qua chủ trương tái cấu trúc Công ty CP Vận tải Dầu khí Đông dương giai đoạn 2019 – 2020
9	09/NQ-VTDK-HĐQT	24/23/2020	Định biên cán bộ lãnh đạo năm 2020 tại Bộ máy điều hành và các đơn vị thành viên của Tổng công ty cổ phần Vận tải Dầu khí và các đơn vị thành viên.

	Số hiệu	Ngày ban hành	Nội dung
10	10/NQ-VTDK-HĐQT	27/02/2020	Chủ trương triển khai thu xếp nguồn vốn vay cho dự án đầu tư tàu vận chuyên sản phẩm/hóa chất năm 2020 của Tổng công ty
11	11/NQ-VTDK-HĐQT	02/3/2020	Phê duyệt chủ trương gia hạn Thỏa thuận nguyên tắc số 12/HD2015/PVT-PVO với Tổng công ty Dầu Việt nam
12	12/NQ-VTDK-HĐQT	27/3/2020	Thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2019 của Công ty CP dịch vụ khai thác dầu khí
13	13/NQ-VTDK-HĐQT	6/4/2020	Thông qua chủ trương đầu tư tàu chở dầu thô Aframax số 2 trọng tải 105.000 - 120.000 DWT của Công ty CP Vận tải Dầu khí Thái Bình Dương
14	14/NQ-VTDK-HĐQT	9/4/2020	Ban hành “Quy chế tiếp công dân của Tổng công ty CP Vận tải Dầu khí”.
15	15/NQ-VTDK-HĐQT	9/4/2020	Phê duyệt quỹ tiền lương thực hiện năm 2019 của Tổng công ty cổ phần Vận tải Dầu khí
16	16/NQ-VTDK-HĐQT	13/4/2020	Thông qua Quy chế quản lý tài chính của Công ty CP Vận tải sản phẩm khí Quốc tế
17	17/NQ-VTDK-HĐQT	8/5/2020	Chốt danh sách cổ đông để tổ chức ĐHĐCĐ thường niên năm 2020.
18	18/NQ-VTDK-HĐQT	20/5/2020	Thông qua chủ trương bán, thanh lý tàu chở dầu sản phẩm Venus và/hoặc tàu Jupiter của Công ty Cổ phần Vận tải Dầu Phương Đông Việt
19	19/NQ-VTDK-HĐQT	29/5/2020	Phương án phân phối lợi nhuận năm 2019 của Công ty CP vận tải sản phẩm khí Quốc tế
20	20/NQ-VTDK-HĐQT	29/5/2020	Giao bổ sung số cổ phần đại diện sau khi tăng vốn điều lệ cho Người đại diện hiện hữu của Tổng Công ty tại Công ty CP Vận tải sản phẩm khí Quốc tế
21	21/NQ-VTDK-HĐQT	29/5/2020	Giao bổ sung số cổ phần đại diện sau khi tăng vốn điều lệ cho Người đại diện hiện hữu của Tổng Công ty tại Công ty CP Vận tải dầu Phương Đông Việt
22	22/NQ-VTDK-HĐQT	9/5/2020	Tổ chức ĐHĐCĐ 2020 của Công ty PVT Vũng tàu
23	23/NQ-VTDK-HĐQT	10/6/2020	Ủy quyền ký kết các hợp đồng, giao dịch của Công ty cổ phần vận tải sản phẩm khí Quốc tế với Tổng công ty cổ phần Vận tải dầu khí và/hoặc với các đơn vị thành viên của Tổng công ty
24	24/NQ-VTDK-HĐQT	15/6/2020	Tổ chức ĐHĐCĐ 2020 của Công ty Phương Nam

	Số hiệu	Ngày ban hành	Nội dung
25	25/NQ-VTDK-HDQT	16/6/2020	Tổ chức ĐHĐCĐ 2020 của Công ty Phương Đông Việt
26	26/NQ-VTDK-HDQT	19/6/2020	Tổ chức ĐHĐCĐ 2020 của Công ty Thái Bình Dương
27	27/NQ-VTDK-HDQT	19/6/2020	Tổ chức ĐHĐCĐ 2020 của Công ty Nhật Việt
28	28/NQ-VTDK-HDQT	23/6/2020	Ký hợp đồng sử dụng nhãn hiệu Tập đoàn Dầu khí Việt Nam của Tổng công ty và các đơn vị thành viên
29	29/NQ-VTDK-HDQT	23/6/2020	Nghị quyết cuộc họp HĐQT ngày 23/6/2020
30	30/NQ-VTDK-HDQT	25/6/2020	Tổ chức ĐHĐCĐ 2020 của Công ty Quảng Ngãi
31	31/NQ-VTDK-HDQT	25/6/2020	Tổ chức ĐHĐCĐ 2020 của Công ty PVT Hà nội
32	32/NQ-VTDK-HDQT	25/6/2020	Tổ chức ĐHĐCĐ 2020 của Công ty CP Vận tải Dầu khí Đông dương
33	33/NQ-VTDK-HDQT	25/4/2020	Công tác cán bộ tại Công ty CP Vận tải Dầu khí Đông dương

### III. BAN KIỂM SOÁT

#### 1. Thông tin về thành viên Ban Kiểm soát (BKS)

Stt	Thành viên BKS	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên BKS	Số buổi họp BKS tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
1	Bà Nguyễn Thị Kim Anh	Trưởng BKS	11/04/2018	02	100%	
2	Ông Kim Kwang Hyuk	Kiểm soát viên	11/04/2018	02	100%	
3	Ông Phạm Văn Hưng	Kiểm soát viên	05/04/2017	02	100%	

#### 2. Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và cổ đông

##### a. Đối với HĐQT:

- Trong 6 tháng đầu năm 2020, HĐQT đã hoạt động đúng chức năng, nhiệm vụ phù hợp với Luật doanh nghiệp và Điều lệ Tổng công ty.
- Quyết định của HĐQT ban hành phù hợp với các Quy định của Nhà nước đối với công ty đại chúng đã niêm yết trên sàn giao dịch chứng khoán.

##### b. Ban Giám đốc điều hành

- Các hoạt động của Ban giám đốc đã tuân thủ theo các quy định pháp luật hiện hành, điều lệ Tổng công ty, thực hiện nhiệm vụ đúng chức năng và thẩm quyền.
- Tổng giám đốc rất sát sao trong chỉ đạo điều hành Tổng công ty, kịp thời xử lý công việc kinh doanh đạt hiệu quả.

**3. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác**

- HĐQT và Ban giám đốc luôn tạo điều kiện cho Ban kiểm soát hoạt động. Ban kiểm soát HĐQT và Ban giám đốc điều hành phối hợp chặt chẽ trong công tác kiểm tra giám sát thông qua Quy chế hoạt động phối hợp.

**4. Hoạt động khác của BKS (nếu có):**

- Giám sát tình hình thực hiện và ban hành các Nghị quyết, Quyết định của ĐHĐCĐ, HĐQT Tổng công ty.
- Thẩm định Báo cáo tài chính quý, năm.
- Thực hiện các Báo cáo Đại hội Cổ đông theo quy định.
- Phối hợp với các Ban chức năng Tổng công ty thực hiện các đợt kiểm tra tại các đơn vị thành viên theo kế hoạch đã được xây dựng.

**IV. ĐÀO TẠO VỀ QUẢN TRỊ CÔNG TY**

Trong 6 tháng đầu năm 2020, các thành viên HĐQT, thành viên BKS, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành, các cán bộ quản lý khác và Thu ký công ty đã không tham gia khóa học, đào tạo nào về tham gia theo quy định về quản trị công ty.

**V. DANH SÁCH VỀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA CÔNG TY VÀ GIAO DỊCH CỦA NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA CÔNG TY  
VỚI CHÍNH CÔNG TY**

**1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ**

Stt No.	Họ tên Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading account (if any)	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the compan y (if any)	Mối quan hệ đối với người nội bộ Relatio nship with interna l person	Loại hình Giấy NSH (*) (CMND/ Passport/ Giấy ĐKKD)	Số Giấy NSH (*) NSH No.	Ngày cấp date of issue	Nơi cấp place of issue	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ Address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ Percent age of share owners hip at the end of the period	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/ người nội bộ Time of starting to be affiliate d person	Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty/ người nội bộ Time of ending to be affiliated person	Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 13 và 14) Reason NS	Ghi chú (về việc không có số Giấy NSH và các ghi chú khác. Note (**))	
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	
<b>I</b>	<b>HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ</b>															
1	Đoàn Văn Nhuộm	045C104050	Chủ tịch HĐQT		CMND		20/10/2003	Tp. HCM		45.032.024	16%	5/3/2019		Bầu mới		Đại diện phần vốn của PVN; Đại diện 16% vốn điều lệ PV Trans tương đương 45.032.02 4 cổ phiếu
1.1	Đoàn Văn Phẩm															Liệt sĩ
1.2	Đỗ Thị Biết															Đã mất

1.3	Nguyễn Thanh Hải								23/07/2014	TPHCM				0	0%				
1.4	Đoàn Thị Hương Giang								23/09/2014	TPHCM				0	0%				
1.5	Đoàn Thị Minh Hằng								07/07/2010	TPHCM				0	0%				
1.6	Đoàn Minh Hải								29/07/2009	Hải Phòng				0	0%				
1.7	Đoàn Thị Yên								10/05/2013	Hải Phòng				0	0%				
2	Phạm Việt Anh	0101000807	UV HĐQT, Tổng giám đốc						06/02/2011	Hà Nội				42.373.324	15,06%				Đại diện phần vốn của PVN: Đại diện 15% vốn điều lệ PV Trans. Số cổ phần sở hữu cá nhân: 157.300 cổ phần.
2.1	Phạm Khắc Hào								29/03/2005	Hà Nội				0	0%				
2.2	Nguyễn Thị Hà								29/03/2005	Hà Nội				0	0%				
2.3	Nguyễn Thục Quyên								27/02/2001	Bà Rịa - Vũng Tàu				1.698	0%				



2.4	Phạm Ngân An											0	0%				Còn nhỏ
2.5	Phạm Việt Khang											0	0%				Còn nhỏ
2.6	Phạm Văn Anh											0	0%				
2.7	Phạm Tuấn Anh	009C010564										84	0%				
3	Mai Thế Toàn											28.144.016	10%				Đại diện phần vốn của PVN: Đại diện 10% vốn điều lệ PV Trans
3.1	Mai Thế Lạng											0	0%				Đã mất
3.2	Phạm Thị Dực											0	0%				
3.3	Trần Thị Ngọc	045C560232										6	0%				
3.4	Mai Diệu Phương											0	0%				
3.5	Mai Thế Thắng											0	0%				Còn nhỏ
3.6	Mai Thế Nguyên											0	0%				

3.7	Mai Thế Tấn						27/02/1997	Thanh Hóa				0	0%						
3.8	Mai Thế Chính						23/10/2006	Thanh Hóa				0	0%						
3.9	Mai Thị Hằng						12/10/2008	Thanh Hóa				0	0%						
3.10	Mai Thế Toàn																		Đã mất
3.11	Mai Thế Long						11/11/2009	Thanh Hóa				0	0%						
4	Lê Mạnh Tuấn	003C000676	UV HDQT				24/05/2006	Cục cảnh sát ĐKQL và DLQG về dân cư				28.144.676	10,0%						Đại diện phần vốn của PVN: Đại diện 10% vốn điều lệ PV Trans. Số cổ phần sở hữu cá nhân: 660 cổ phần
4.1	Lê Tiến Trúc											0	0%						Người cao tuổi
4.2	Tạ Thị Xuân											0	0%						Người cao tuổi
4.3	Phan Thị Thanh Hiệp						15/12/2008	Bà Rịa - Vũng Tàu				0	0%						
4.4	Lê Tiến Đạt											0	0%						Còn nhỏ



	Nguyễn Khải Phong									Con ruột								0	0%					Còn nhỏ
5.5	Nguyễn Ngọc Khánh									Anh ruột	CMND		07/10/2003	Hà Nội				0	0%					
5.6	Nguyễn Quốc Tuấn									Anh ruột	CMND		06/09/2000	Hà Nội				0	0%					
5.7	Nguyễn Thị Kim Oanh									Em ruột	CMND		21/09/1998	Hà Nội				0	0%					
6	Phạm Anh Tuấn								UV HĐQT		CMND		07/09/2014	HCM				0	0%					
6.1	Phạm Văn Phô																							Đã mất năm
6.2	Nguyễn Anh Thơ									Mẹ ruột	CMND		21/01/2000	Hải Phòng				0	0%					
6.3	Võ Thúy Hạnh									Vợ	CMND		16/03/2005	Hải Phòng				0	0%					
6.4	Phạm Anh Sơn									Con ruột	CMND		26/05/2014	HCM				0	0%					
6.5	Phạm Minh Châu									Con ruột	Passport		07/07/2008	Cục XNC				0	0%					
6.6	Phạm Thanh Tú									Em ruột	CMND		02/10/2006	Hải Phòng				0	0%					
6.7	Phạm Hải Tùng									Em ruột	CMND		23/08/2000	HCM				0	0%					

6.8	Phạm Thành Long			Em ruột	CMND		27/03/2009	Hải Phòng		0	0%			
<b>BAN KIỂM SOÁT</b>														
II														
1	Nguyễn Thị Kim Anh		Trưởng BKS		Giấy ĐKKD		16/01/2017	Cục cảnh sát ĐKQL và DLQG về dân cư		0	0%			
1.1	Nguyễn Đức Tào			Cha										Đã mất
1.2	Nguyễn Thị Tinh			Mẹ	CMND		18/02/2005	CA HN		0	0%			
1.3	Lê Đình Đạo			Chồng	Giấy ĐKKD		16/01/2017	Cục cảnh sát ĐKQL và DLQG về dân cư		0	0%			
1.4	Lê Minh Hoàng			Con	Giấy ĐKKD		18/01/2017	Cục cảnh sát ĐKQL và DLQG về dân cư		0	0%			
1.5	Lê Gia Huy			Con						0	0%			Còn nhỏ

1.6	Nguyễn Đức Hải									26/02/2011	CA HCM		0	0%				
1.7	Nguyễn Thị Mai Hương				Chị ruột	Passport					Cục XNC		0	0%				
1.8	Nguyễn Thị Hải Yên				Em ruột	Passport					Cục XNC		0	0%				
1.9	Nguyễn Thị Hạnh				Em ruột	Passport					Cục XNC		0	0%				
2	Kim Kwang Hyuk	057FIA7010	Thành viên BKS			Passport				14/01/2016	Korea		10	0%				
2.1	Kim Yang Mo				Cha													Đã mắt
2.2	Shin Ye Sim				Mẹ													Đã mắt
2.3	Sun Yangmi				Vợ	Passport				24/5/2010	Korea		0	0%				
2.4	Kim Seoyeon				Con	Passport				1/2/2018	Korea		0	0%				

2.5	Kim Minwoo			Con	Passport		14/1/2016	Korea		0	0%								
3	Phạm Văn Hưng		Thành viên BKS				29/9/2017	Cục ĐKQL Cư trú và DLQG về Dân cư		0	0%								
3.1	Phạm Mạnh Hạnh			Cha			04/06/1981	Hải Dương		0	0%								
3.2	Lê Thị Mạnh			Mẹ			03/11/2006	Hà Nam		0	0%								
3.3	Mai Thị Xuân Nguyệt			Vợ	CMND		17/10/2003	Tiền Giang		0	0%								
3.4	Phạm Mai Ngọc Tuyết			Con						0	0%							Còn nhỏ	
3.5	Phạm Mai Tường Vi			Con						0	0%								Còn nhỏ
3.6	Phạm Thị Hằng			Em ruột	CMND		28/08/2003	Hà Nam		0	0%								
III	<b>BAN TỔNG GIÁM ĐỐC</b>																		

1	Phạm Việt Anh		UV HDQT, TGD																Đã kê khai tại phần HDQT
2	Mai Thế Toán		UV HDQT, Phó TGD																Đã kê khai tại phần HDQT
3	Nguyễn Viết Long		Phó TGD TCT		Căn cước công dân			16/07/2018		Cục cảnh sát ĐKQL và DLQG về dân cư		0	0%						Đã kê khai tại phần HDQT
3.1	Nguyễn Việt Định				Cha	CMND		10/01/2005		CA. Bà Rịa Vũng tàu		0	0%						Đã mất
3.2	Trần Kim Dung				Mẹ	CMND		28/11/2009		CA. Bà Rịa Vũng tàu		0	0%						
3.3	Ngô Thị Hoàng Oanh				Vợ	CMND		07/03/2014		CA TP Hồ Chí Minh		0	0%						
3.4	Nguyễn Viết Khải				Con							0	0%						
3.5	Nguyễn Viết Hoàng An				Con							0	0%						Còn nhỏ
3.6	Nguyễn Viết Hoàng Minh				Con							0	0%						Còn nhỏ



3.7	Nguyễn Viết Đạt	ACBS 25254639							16/08/2010	CA. Bà Rịa Vũng tàu					792	0%				
3.8	Nguyễn Viết Lưu						Em ruột		05/06/2015	CA TP Hồ Chí Minh					0	0%				
4	Nguyễn Linh Giang		Phó Tổng Giám đốc			CMND			24/07/2008	CA. Tp.HC M					0	0%				
4.1	Nguyễn Xuân Khoái					CMND	Cha		20/03/2008	CA. Tp.HC M					0	0%				
4.2	Đặng Thị Minh					CMND	Mẹ		04/05/2009	CA. Tp.HC M					0	0%				
4.3	Nguyễn Minh Huy						Con								0	0%				Còn nhỏ
5	Nguyễn Đình Thanh		Phó Tổng Giám đốc			CMND			03/07/2012	CA. TP.HC M					0	0%				
5.1	Nguyễn Đình Đổ						Cha ruột								0	0%				
5.2	Đỗ Thị Lan						Mẹ ruột								0	0%				
5.3	Dương Thị Mai Hương						Vợ								0	0%				
5.4	Nguyễn Đình Phúc						Con								0	0%				
5.5	Nguyễn Thanh Thảo						Con								0	0%				

5.6	Nguyễn Thị Nhung									0	0%						
5.7	Nguyễn Văn Chuyên									0	0%						
5.8	Nguyễn Đình Lịch									0	0%						
6	Nguyễn Quốc Thịnh	Phó Tổng Giám đốc			CMND		07/09/2007	CA Hà Nội		0	0%						
6.1	Nguyễn Văn Lộc				Thẻ căn cước công dân		25/02/2016	Cục cảnh sát ĐKQL và DLQG về dân cư		0	0%						
6.2	Nguyễn Thị Tuyệt				Mẹ		06/05/2012	CA. Bà Rịa Vũng Tàu		0	0%						
6.3	Nguyễn Quốc Tuấn				Anh ruột												Đã mất
6.4	Nguyễn Quốc Huy		009C019922		Anh ruột		18/08/2006	CA Tp. Hà Nội		0	0%						
6.5	Nguyễn Quốc Hoàng		006C017386		Anh ruột		24/4/2018	Cục cảnh sát ĐKQL và DLQG về dân cư		0	0%						

6.6	Nguyễn Thị Hồng Ngọc			Chị ruột		01/09/2017	Cục cảnh sát ĐKQL và DLQG về dân cư		0	0%						còn nhỏ	
6.7	Nguyễn Quốc Vương	009C038603		Em ruột		12/07/2017	Cục cảnh sát ĐKQL và DLQG về dân cư		2	0%							
6.8	Nguyễn Thị Thu Huyền	045C000063		Vợ		17/03/2010	CA.Tp. Hà Nội		334	0%							
6.9	Nguyễn Thu Trang			Con					0	0%							còn nhỏ
6.10	Nguyễn Gia Bách			Con					0	0%							còn nhỏ
7	Nguyễn Duyen Hiếu				Phó Tổng Giám đốc	20/08/2014	Cục cảnh sát ĐKQL và DLQG về dân cư	Thẻ căn cước công dân	0	0%							



1.2	Bùi Thị Vân				Mẹ	CMND		26/10/2004	Tp. HCM			0	0%				
1.3	Hồ Thị Khánh Hòa				Vợ	CMND		03/11/2011	Tp. HCM			0	0%				
1.4	Lê Hà Minh				Con							0	0%				Còn nhỏ
1.5	Lê Anh Minh				Con							0	0%				Còn nhỏ
1.6	Lê Kim Thủy				Chị ruột	CMND		16/02/2008	Tp. HCM			0	0%				
1.7	Lê Phương Dung				Em ruột			27/01/2016	Tp. HCM			0	0%				

2. Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ: Không có giao dịch.

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHCĐ/ HĐQT... thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành)	Số lượng, tỷ lệ nắm giữ cổ phiếu sau khi giao dịch	Ghi chú

3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty niêm yết, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty niêm yết nắm quyền kiểm soát: Không có giao dịch.

Stt	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với người nội bộ	Chức vụ tại CTNY	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ	Tên công ty con, công ty do CTNY nắm quyền kiểm soát	Thời điểm giao dịch	Số lượng, tỷ lệ nắm giữ cổ phiếu sau khi giao dịch/	Ghi chú

#### 4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác

4.1 Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo): Không có giao dịch.

4.2 Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành là thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành: Không có giao dịch.

4.3 Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành: Không có giao dịch.

#### 5. Giao dịch khác:

Stt	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với cổ đông nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...)
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ	Số cổ phiếu	Tỷ lệ	

VI. CÁC VẤN ĐỀ CẦN LƯU Ý KHÁC: Không



Đoàn Văn Nhuộm